

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Phương án khoanh vùng lưu vực phòng hộ  
để bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng, huyện Vân Canh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về Quản lý rừng bền vững;*

*Căn cứ Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng giai đoạn 2018- 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Văn bản số 5766/UBND-KT ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương khoanh vùng lưu vực phòng hộ để bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng;*

*Căn cứ Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ xây dựng Phương án khoanh vùng lưu vực phòng hộ để bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng, huyện Vân Canh;*

*Xét đề nghị của UBND huyện Vân Canh tại Tờ trình số 287/TTr-UBND ngày 11/12/2021 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại báo thẩm định số 187/BC-SNN ngày 03/12/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án khoanh vùng lưu vực phòng hộ để bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định với những nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin chung:**

**1. Tên phương án:** Phương án khoanh vùng lưu vực phòng hộ để bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

**2. Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân huyện Vân Canh.

**3. Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2025.

## **II. Nội dung phương án**

### **1. Mục tiêu**

a) Mục tiêu chung:

- Quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên rừng nhằm bảo vệ nguồn cung cấp nước sạch đảm bảo vệ sinh, an toàn cho công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng.

- Đảm bảo hài hoà giữa lợi ích của cộng đồng với lợi ích chính đáng của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có diện tích rừng trồng và đất lâm nghiệp trong lưu vực Suối Phướng khi thu hồi. Hạn chế đến mức thấp nhất những mâu thuẫn trong mối quan hệ giữa cộng đồng với từng cá nhân.

b) Mục tiêu cụ thể:

*\* Về môi trường:*

- Thay thế khoảng 157 ha rừng trồng kinh tế bằng rừng trồng phòng hộ; trồng mới khoảng 60 ha rừng trồng phòng hộ.

- Bảo vệ 1.081,5 ha rừng tự nhiên hiện có.

- Phục hồi tự nhiên khoảng 5 ha rừng phòng hộ.

- Bảo vệ, phát triển rừng nhằm nâng cao chất lượng rừng của lưu vực để phát huy khả năng phòng hộ môi trường, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

*\* Về kinh tế:* Thông qua các chương trình của dự án như trồng rừng, khoán bảo vệ rừng... Góp phần tạo thêm thu nhập cho người dân nhất là các hộ gia đình có diện tích rừng trồng bị thu hồi đất để trồng rừng phòng hộ.

### **2. Địa điểm, ranh giới, diện tích**

a) Địa điểm

- Xã Canh Thuận: khoảnh 1, 2, 4 - tiểu khu 357B; khoảnh 1, 2, 2a - tiểu khu 362; khoảnh 3a - tiểu khu 362B.

- Thị trấn Vân Canh: khoảnh 5 - tiểu khu 357B; khoảnh 3 - tiểu khu 362A.

b) Ranh giới

\* Theo hệ tọa độ VN 2000:

X: Từ <sup>15</sup>06.178 đến <sup>15</sup>11.952.

Y: Từ <sup>5</sup>73.666 đến <sup>5</sup>77.955.

\* Có giới cận:

- Phía Bắc: Giáp rừng tự nhiên xã Canh Liên và xã Canh Hiệp.

- Phía Nam: Giáp rừng tự nhiên và rừng trồng xã Canh Thuận.
- Phía Đông: Giáp rừng tự nhiên xã Canh Thuận; rừng trồng của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh và rừng trồng thị trấn Vân Canh.

- Phía Tây: Giáp rừng tự nhiên xã Canh Liên.

c) Diện tích: Tổng diện tích 1.402,11 ha.

**3. Quy hoạch:** Chức năng rừng phòng hộ.

**4. Chủ quản lý, sử dụng theo hiện trạng**

a) Chủ quản lý, sử dụng:

- UBND xã Canh Thuận quản lý: 107,19 ha.
- UBND thị trấn Vân Canh quản lý: 4,26 ha.
- Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh quản lý: 1.070,00 ha.
- Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh quản lý: 7,40 ha.
- Hộ gia đình, cá nhân quản lý: 213,26 ha.

b) Hiện trạng theo chủ quản lý:

- Rừng tự nhiên: diện tích 1.081,48 ha, trong đó: UBND xã Canh Thuận 90,36 ha; UBND thị trấn Vân Canh 2,0 ha; Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh 989,12 ha.

- Rừng trồng: diện tích 237,33 ha, trong đó: UBND xã Canh Thuận 3,14 ha; UBND thị trấn Vân Canh 0,04 ha; Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh 73,47 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 6,96 ha; hộ gia đình, cá nhân 153,72 ha.

- Đất chưa có rừng: diện tích 81,20 ha, trong đó: UBND xã Canh Thuận 13,69 ha; UBND thị trấn Vân Canh 0,56 ha; Hộ gia đình, cá nhân 59,54 ha.

- Đất khác (sông, suối): diện tích 2,10 ha, gồm: UBND thị trấn Vân Canh 1,66 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 0,44 ha.

### **5. Nội dung thực hiện cụ thể của Phương án**

Đo đạc toàn bộ diện tích 332,11 ha rừng và đất lâm nghiệp do UBND cấp xã, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh và hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng. Đánh giá công tác quản lý bảo vệ rừng và chất lượng rừng để xác định kế hoạch thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong khu vực khoanh vùng.

Cụ thể:

#### *5.1. Kế hoạch thu hồi đất và rừng trồng*

- Đối tượng: Toàn bộ diện tích đất và rừng trồng của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức đang sử dụng với mục đích kinh tế trên đất lâm nghiệp đã được quy hoạch rừng phòng hộ thuộc lưu vực Suối Phương.

- Kế hoạch: Diện tích 220,66 ha, cụ thể như sau:

+ Năm 2021: 7,40 ha.

- + Năm 2022: 42,96 ha.
- + Năm 2023: 60,38 ha.
- + Năm 2024: 62,17 ha.
- + Năm 2025: 47,75 ha.

### 5.2. Quản lý rừng và đất lâm nghiệp sau khi thu hồi

- Giao toàn bộ diện tích 332,11 ha cho Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh quản lý. Trong đó:

+ Diện tích thực hiện đền bù, thu hồi của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng: 220,66 ha.

+ Diện tích do UBND xã Canh Thuận và thị trấn Vân Canh quản lý: 111,45 ha (rừng tự nhiên 92,36 ha, rừng trồng 3,18 ha và đất chưa có rừng 15,91 ha).

- Diện tích rừng và đất lâm nghiệp sau chuyển đổi thực hiện theo tiêu chí quản lý rừng phòng hộ quy định tại Luật Lâm nghiệp và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Lâm nghiệp.

### 5.3. Phương án xử lý rừng sau khi thu hồi

a) Đối với diện tích đất lâm nghiệp của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh: Không thực hiện đền bù, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền thu hồi và giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh quản lý, bảo vệ theo quy chế rừng phòng hộ.

b) Đối với diện tích đất lâm nghiệp của hộ gia đình, cá nhân:

- Sau khi thực hiện đền bù, hộ gia đình, cá nhân được khai thác trắng toàn bộ diện tích rừng trồng kinh tế theo kế hoạch thực hiện của phương án. Khai thác xong, giao đất cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh quản lý và thực hiện trồng rừng phòng hộ.

- Thực hiện đền bù đất theo 2 hình thức:

+ Đền bù bằng đất: Diện tích đất bị thu hồi sẽ được đền bù bằng đất lâm nghiệp quy hoạch rừng sản xuất ở vị trí khác.

+ Đền bù bằng tiền: Diện tích đất bị thu hồi sẽ được đền bù bằng tiền. Giá đền bù tính theo Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh.

- Biện pháp: Trồng rừng phòng hộ bằng cây bản địa nhằm mục đích phòng hộ bền vững, tạo nguồn sinh thủy cho Suối Phướng.

### 5.4. Kế hoạch phát triển rừng sau khi thu hồi

a) Kế hoạch trồng lại rừng:

- Đối tượng: Toàn bộ rừng trồng sau khai thác của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức đang sử dụng với mục đích kinh tế trên đất lâm nghiệp đã được quy hoạch rừng phòng hộ thuộc lưu vực công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng.

- Biện pháp: Trồng rừng phòng hộ bằng cây bản địa nhằm mục đích phòng hộ bền vững, tạo nguồn sinh thủy cho Suối Phướng.

- Kế hoạch: Diện tích trồng lại rừng phòng hộ là 156,90 ha, cụ thể như sau:

+ Năm 2023: 58,80 ha.

+ Năm 2024: 50,50 ha.

+ Năm 2025: 47,60 ha.

b) Kế hoạch trồng rừng mới:

- Đối tượng: Toàn bộ diện tích đất chưa có rừng do UBND cấp xã quản lý có khả năng trồng rừng và diện tích người dân khai thác từ năm 2018, 2019 đến nay chưa thực hiện trồng lại.

- Biện pháp: Trồng mới rừng phòng hộ bằng cây bản địa nhằm mục đích phòng hộ bền vững, tạo nguồn sinh thủy cho Suối Phướng.

- Kế hoạch: Diện tích trồng mới rừng phòng hộ là 60,14 ha, năm thực hiện:

+ Năm 2022: 42,96 ha.

+ Năm 2023: 2,02 ha.

+ Năm 2024: 11,71 ha.

+ Năm 2025: 3,45 ha.

\* Biện pháp kỹ thuật trồng mới và trồng lại rừng sau khai thác: Loài cây trồng: Sao đen, dầu rái, lim xanh...; mật độ trồng: 1.111 cây/ha; kỹ thuật trồng và chăm sóc: Thực hiện theo Quy trình hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định ban hành.

c) Kế hoạch phục hồi rừng tự nhiên:

- Đối tượng: Diện tích đất trống có cây gỗ tái sinh mục đích chiều cao trên 0,5m, mật độ trên 500 cây/ha có khả năng phát triển thành rừng tự nhiên do UBND cấp xã quản lý.

- Biện pháp: Khoanh nuôi súc tiến tái sinh tự nhiên.

- Kế hoạch thực hiện: Diện tích 5,07 ha, thực hiện năm 2022.

d) Kế hoạch bảo vệ rừng:

- Đối tượng: Toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có do UBND cấp xã quản lý và rừng trồng cây sao đen + cây dầu rái thu hồi của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh.

- Biện pháp: Khoán quản lý bảo vệ.

- Kế hoạch thực hiện: Diện tích 99,27 ha (trong đó: rừng tự nhiên là 92,31 ha; rừng trồng là 6,96 ha), thực hiện năm 2022.

## **6. Nhu cầu vốn, nguồn vốn và giải pháp thực hiện**

### *6.1. Nhu cầu vốn và nguồn vốn*

a) Tổng nhu cầu vốn: 26.936,46 triệu đồng (*Bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ chín trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*). Trong đó:

- Đền bù, thu hồi đất lâm nghiệp: 9.477,76 triệu đồng.
- Trồng rừng phòng hộ: 15.484,50 triệu đồng.
- Quản lý bảo vệ rừng: 166,94 triệu đồng.
- Đo đạc, lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất phục vụ đền bù: 494,57 triệu đồng.
- Chi phí khác: 1.312,69 triệu đồng.

b) Nguồn vốn:

- Từ nguồn vốn trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thông qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bình Định (*sử dụng cho các hạng mục trồng rừng phòng hộ*): 15.484,50 triệu đồng, chiếm 57,5% nhu cầu vốn.

- Từ Dự án bảo vệ và Phát triển rừng thuộc chương trình, mục tiêu quốc gia (*sử dụng cho các hạng mục khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng*): 166,94 triệu đồng, chiếm 0,6% nhu cầu vốn.

- Từ ngân sách huyện và các nguồn khác (*sử dụng cho công tác đo đạc, lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất lâm nghiệp; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; các mục chi khác phát sinh*): 1.807,26 triệu đồng, chiếm 6,7% nhu cầu vốn đầu tư của Phương án.

- Kinh phí thực hiện cho các hạng mục hỗ trợ đền bù, thu hồi đất lâm nghiệp: 9.477,76 triệu đồng, chiếm 35,2% nhu cầu vốn. Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT, và đề xuất của Sở Tài chính; UBND huyện Vân Canh khi triển khai thực hiện, căn cứ quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi trên địa bàn tỉnh và trên cơ sở mục đích, phạm vi khối lượng công việc của Phương án để xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí từ nguồn chi Ngân sách hàng năm của huyện báo cáo UBND tỉnh để thực hiện.

*6.2. Giải pháp thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng khi chuyển đổi từ rừng trồng kinh tế sang phòng hộ*

a) Đối với Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh:

- Làm thủ tục bàn giao diện tích rừng và đất lâm nghiệp bị thu hồi cho Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh.

- Diện tích rừng trồng: Xác định tổng chi phí đầu tư tạo rừng để giao lại cho Ban quản lý, đồng thời thực hiện giảm vốn đầu tư trồng rừng của Công ty.

b) Đối với hộ gia đình, cá nhân:

- Đo đạc thành lập bản đồ địa chính, hồ sơ kỹ thuật thửa đất phục vụ công tác đền bù, thu hồi đất đối với diện tích thuộc lưu vực công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh, hộ gia đình, cá nhân.

- Xác định diện tích, loài cây, năm trồng và trữ lượng rừng trồng theo từng hộ gia đình, cá nhân trong lưu vực công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng để phục vụ công tác đền bù, thu hồi đất.

- Chỉ thực hiện đền bù đất, không đền bù cây trồng trên đất. Thực hiện đền bù theo một trong hai hình thức sau:

+ Đền bù đất bằng tiền: Giá đền bù đất bằng tiền thực hiện theo Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Đền bù đất bằng đất: Diện tích đất bị thu hồi sẽ được đền bù bằng đất lâm nghiệp sản xuất từ diện tích đất của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh và BQL rừng phòng hộ Vân Canh trả lại với tổng diện tích khoảng 65,2 ha. Trong đó: Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh khoảng 38,4 ha tại khoảnh 12, tiểu khu 356A là 1,4 ha; khoảnh 3, tiểu khu 357B1 là 27,7 ha và khoảnh 3, tiểu khu 362A là 9,3 ha thuộc thị trấn Vân Canh; Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh khoảng 26,8 ha thuộc khoảnh 5, tiểu khu 347A, xã Canh Hiệp.

- Công tác thực hiện đền bù phải đảm bảo công khai, công bằng, dân chủ, khách quan, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

## **7. Tổ chức thực hiện**

### *7.1. UBND huyện Vân Canh*

- Thành lập Hội đồng và Tổ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án khoanh vùng lưu vực phòng hộ để bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng.

- Thực hiện công tác đo đạc, thành lập bản đồ địa chính, hồ sơ kỹ thuật thửa đất phục vụ công tác đền bù, thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân lưu vực công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng; xác định quỹ đất Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh và Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh trả lại phục vụ công tác đền bù; lập phương án giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp sản xuất cho hộ gia đình cá nhân thực hiện đền bù bằng đất.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn của huyện, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh, UBND xã Canh Thuận, thị trấn Vân Canh và các đơn vị có liên quan của huyện, theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung của Phương án.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh về những khó khăn, vướng mắc và phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

### *7.2. Sở Nông nghiệp và PTNT*

- Theo chức năng, nhiệm vụ của Ngành tạo điều kiện phối hợp, hỗ trợ UBND huyện Vân Canh trong công tác tuyên truyền, phổ biến đến người dân về

công tác bảo vệ và phát triển rừng lưu vực công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp thuộc lưu vực công trình cấp nước sinh hoạt Suối Phướng, huyện Vân Canh sau khi được thu hồi của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cho BQL rừng phòng hộ Vân Canh.

- Ưu tiên nguồn kinh phí từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng để UBND huyện Vân Canh thực hiện trồng rừng phòng hộ theo Phương án.

### *7.3. Sở Tài nguyên và Môi trường*

- Hỗ trợ địa phương trong công tác đo đạc, cắm mốc ranh giới và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp bổ sung cho Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh đối với diện tích thu hồi trong lưu vực.

- Hướng dẫn, phối hợp với UBND huyện Vân Canh trong việc thực hiện công tác đền bù, thu hồi đất của tổ chức và hộ gia đình cá nhân theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

### *7.4. Sở Tài chính*

Tạo điều kiện, cân đối đề xuất, bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong Phương án.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn UBND huyện Vân Canh tổ chức thực hiện Phương án theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Vân Canh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**